

Trường hợp xếp dỡ chậm mà bị chủ tàu phạt, nếu do lỗi của bên nào thì bên đó phải chịu bồi thường.

Ngoại tệ thường nói trên quy ra tiền Việt Nam tạm thời cho phép ngành đường biển áp dụng tỷ giá hối đoái: 1 rúp hoặc 1 đôla bằng 100 đồng Việt Nam. Trong đó 60% dùng để thưởng cho công nhân, cán bộ trực tiếp tham gia xếp dỡ, 40% dùng để chi trả tiền bồi thường và sửa chữa phương tiện, thiết bị xếp dỡ.

Điều 9. — Về chi phí bảo hiểm đội tàu, cho phép ngành đường biển trích nộp hàng năm bằng tiền Việt Nam đối với các tàu bảo hiểm trong nước, ngược lại khi các tàu đó được bồi thường thì cũng thanh toán bằng đồng tiền Việt Nam. Đối với các tàu hoạt động viễn dương thì trích nộp bảo hiểm bằng ngoại tệ và được bảo hiểm cũng bằng ngoại tệ.

Điều 10. — Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm sau khi tham khảo ý kiến của Ủy ban Vật giá Nhà nước, điều chỉnh phí hoa tiêu, luồng lạch, cầu bến... cho phù hợp với mức thu của các cảng biển nước ngoài nhằm tăng thu ngoại tệ góp phần trang bị phao, đèn, phương tiện nạo vét luồng lạch để Nhà nước giảm bớt được đầu tư.

Điều 11. — Các địa phương khi đã được phép mua tàu phải tham khảo ý kiến hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải về chọn tàu, giá cả mua tàu cho phù hợp. Các tàu vận tải biển của các địa phương đều do Sở Giao thông vận tải thống nhất quản lý toàn diện theo chức năng chuyên ngành.

Tàu vận tải biển của các địa phương chủ yếu làm nhiệm vụ vận chuyển hàng nội địa, chỉ vận chuyển đi nước ngoài và từ nước ngoài về những hàng xuất nhập khẩu thuộc địa phương mình khi tàu đã có đăng kiểm, giấy phép xuất nhập hàng hóa của Bộ Ngoại thương và giấy phép cho vận tải nước ngoài của Bộ Giao thông vận tải. Trường hợp thừa khả năng, muốn nhận chở thuê hàng nội địa, hoặc hàng

xuất nhập khẩu cho tỉnh, thành phố khác, hay chở thuê cho nước ngoài thì phải được Bộ Giao thông vận tải phân công hoặc cho phép.

Các địa phương không được phép làm đại lý thuê tàu để chở hàng xuất nhập khẩu. Việc thuê tàu chở hàng xuất nhập khẩu thống nhất vào Bộ Giao thông vận tải (Tổng Công ty thuê tàu môi giới hàng hải).

Các tàu địa phương khi làm nhiệm vụ vận tải hàng hóa xuất nhập khẩu cũng được áp dụng theo đúng các điều quy định trên.

Điều 12. — Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 13. — Bộ trưởng Tổng thư ký Hội đồng Bộ trưởng, Bộ trưởng các Bộ Giao thông vận tải, Ngoại thương, Tài chính, Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Tổng giám đốc Ngân hàng Việt Nam, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu có đội tàu vận tải biển, Thủ trưởng các Bộ và các ngành chủ hàng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng
K.T. Chủ tịch
Phó chủ tịch
TỔ HỮU

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 141-HĐBT ngày 23-5-1985 về việc mở rộng thị trấn Đồng Đăng thuộc huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ quyết định số 214-CP ngày 21-11-1970 về việc ủy nhiệm cho Phủ Thủ tướng

phê chuẩn phân vạch địa giới có liên quan đến các đơn vị hành chính xã và thị trấn;

Căn cứ quyết định số 64-HĐBT ngày 12-9-1981 về việc điều chỉnh địa giới hành chính đối với những huyện, xã có địa giới chưa hợp lý;

Xét đề nghị của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lạng Sơn và Ban tổ chức của Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Sáp nhập xã Hồng Phong và khu vực Bảo Lâm (gồm 381 héc-ta đất tự nhiên) của xã Thạch Lâm vào thị trấn Đồng Đăng.

Địa giới thị trấn Đồng Đăng ở phía đông giáp xã Thạch Lâm; phía tây giáp huyện Văn Lãng; phía nam giáp xã Bình Trung và xã Phú Xá; phía bắc giáp Trung Quốc.

Điều 2. — Ủy ban Nhân dân tỉnh Lạng Sơn và Ban Tổ chức của Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Thừa ủy quyền của Hội đồng Bộ trưởng

Bộ trưởng tổng thư ký
ĐOÀN TRỌNG TRUYỀN

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 142-HĐBT ngày 23-5-1985 về việc điều chỉnh địa giới hành chính một số phường của thành phố Nam Định thuộc tỉnh Hà Nam Ninh.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ quyết định số 214-CP ngày 21-11-1970 về việc ủy nhiệm cho Thủ tướng phê chuẩn phân vạch địa giới có liên quan đến các đơn vị hành chính xã và thị trấn;

Căn cứ quyết định số 64-HĐBT ngày 12-9-1981 về việc điều chỉnh địa giới hành

chính đối với những huyện, xã có địa giới chưa hợp lý;

Xét đề nghị của Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Nam Ninh và Ban Tổ chức của Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay điều chỉnh địa giới hành chính một số phường của thành phố Nam Định thuộc tỉnh Hà Nam Ninh như sau:

1. Tách 4 tổ dân phố (gồm 490 nhân khẩu) của phường Trần Đăng Ninh để sáp nhập vào phường Trường Thi; chia phường Trường Thi thành hai phường lấy tên là phường Trường Thi và phường Văn Miếu.

a) Phường Trường Thi có 63 tổ dân phố (gồm 7935 nhân khẩu).

Địa giới phường Trường Thi ở phía đông giáp đường sắt đi thị xã Ninh Bình; phía tây giáp đường sắt đi Hà Nội và xã Mỹ Xá; phía nam giáp đường số 12 đi Vụ Bản và phường Văn Miếu; phía bắc giáp xã Lộc Hòa.

b) Phường Văn Miếu có 76 tổ dân phố (gồm 9693 nhân khẩu).

Địa giới phường Văn Miếu ở phía đông giáp đê bao Năng Tĩnh; phía tây giáp xã Lộc An; phía nam giáp phường Năng Tĩnh; phía bắc giáp đường số 12 và phường Trường Thi.

2. Tách 14 tổ dân phố (gồm 3015 nhân khẩu) của phường Trần Hưng Đạo, 8 tổ dân phố (gồm 1200 nhân khẩu) của phường Trần Đăng Ninh để sáp nhập vào phường Năng Tĩnh; chia phường Năng Tĩnh thành hai phường lấy tên là phường Năng Tĩnh và phường Ngô Quyền.

a) Phường Năng Tĩnh có 60 tổ dân phố (gồm 11504 nhân khẩu).

Địa giới phường Năng Tĩnh ở phía đông giáp phường Ngô Quyền; phía tây giáp xã Lộc An; phía nam giáp sông Đào; phía bắc giáp đường Trần Phú đi ngã 6